**TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hanh Phúc

**Số: 33 /2023/QĐST-HNGĐ** *Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/03/2023, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Dương Thị K** - Sinh năm: 1995; HKTT và hiện ở tại: thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

***Bị đơn: Anh Trần Tôn H** - sinh năm 1994; HKTT và hiện ở tại :Phường Hàng Gai quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212 , 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023.

## XÉT THẤY

Chị Dương Thị K và anh Trần Tôn H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn 10/4/2021 tại Uỷ ban nhân dân phường Hàng Gai, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên tình cảm vợ chồng rạn nứt, vợ chồng sống ly thân từ tháng 07/2021 đến nay, cả hai không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh H, chị K cùng đồng ý ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH

**1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Chị Dương Thị K và anh Trần Tôn H

**2.Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể như sau:**

**- Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là Trần Thanh N – sinh ngày 05/06/2021. Sau ly hôn, chị K chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung , anh Hoàng cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng ( Năm triệu đồng ) kể từ tháng 3/2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**- Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**- Về công nợ chung**: Anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**- Về án phí ly hôn:** Chị K tự nguyện chịu cả 150.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng anh đã nộp theo biên lai số 0052166 ngày 13/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, số tiền còn lại 150.000đ, chị K tự nguyện sung công quỹ nhà nước.

**3. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận**:
*- Các đương sự;*
*-VKSND quận Hoàn Kiếm;*
*-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
*-Lưu hồ sơ.*

***Lê Thị Thanh Bình***